

Số: 01/2021/QĐCN- HGTTTA

VH, ngày 20 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H, TỈNH SƠN LA

Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Đăng Quang
Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, khoản 1, 2 điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 05 tháng 10 năm 2021, các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc "Ly hôn" giữa:

Người khởi kiện: Chị Ngân Thị Thu H, sinh năm 1997, địa chỉ: Bản C S, xã S Kh, huyện VH, tỉnh Sơn La.

Người bị kiện: Anh Ngân Văn N, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản C S, xã S Kh, huyện VH, tỉnh Sơn La.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển cho Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với NH nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác theo quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị Ngân Thị Thu H và anh Ngân Văn N

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngân Thị Thu H và anh Ngân Văn N thuận

tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Ngần Văn N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngần Long Nh, sinh ngày 02/8/2015 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không đề cập đến vấn đề phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không đề nghị xem xét giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án, có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện VH ;
- Chi cục THA huyện ;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đăng Quang

LƯU Ý:

2. Thời hạn chuẩn bị ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành là 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo. Trong thời hạn này, Thẩm phán được Chánh án Tòa án phân công xem xét ra quyết định có các quyền sau đây:

a) Yêu cầu một hoặc các bên trình bày ý kiến về kết quả hòa giải thành, đối thoại thành đã được ghi tại biên bản;

b) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền cung cấp cho Tòa án tài liệu làm cơ sở cho việc ra quyết định, nếu xét thấy cần thiết. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được Tòa án yêu cầu có trách nhiệm trả lời Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Tòa án.